

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 20-4-2022

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Tịnh Thới

Ông Bùi Ngọc Thân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Tuấn Hải- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai không tham gia phiên tòa.**

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 73/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HNG ngày 11 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Phương T - sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã S, huyện L, Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Anh Hoàng Quốc H - sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã S, huyện L, Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương T trình bày:

Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Hoàng Quốc H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2011. Cuộc sống chung của vợ chồng chỉ hạnh phúc được thời gian ngắn, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, sống ly thân từ tháng 4 năm 2020 cho đến nay. Nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh H, vì cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

Vợ chồng có 02 con chung tên Hoàng Thụy Minh N – sinh ngày 16/01/2012 và Hoàng Thụy Khánh N – sinh ngày 11/02/2016. Các con hiện nay do anh H đang nuôi dưỡng. Chị T đồng ý giao 02 con chung cho anh H nuôi dưỡng, tạm thời chị không cấp dưỡng cho con.

Vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Hoàng Quốc H trình bày tại bản tự khai ngày 20/02/2021 như sau: Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ tháng 9/2020, nguyên nhân do chị T có tình cảm với người khác ở bên ngoài, nhưng anh H vẫn mong hai bên có thời gian ngồi lại với nhau để bàn bạc, cố gắng giữ lại một gia đình. Còn nếu không hàn gắn được thì anh H yêu cầu nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu chị T cấp dưỡng cho con. Vợ chồng không có nợ chung, anh H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung. Sau đó, anh H cố tình vắng mặt không đến làm việc theo triệu tập của tòa án, không tham gia phiên tòa xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Hoàng Quốc H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2011, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Chị T cho rằng cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do quan điểm sống, tính cách không hòa hợp nhau. Vợ chồng thường xảy ra tranh cãi, xung đột, không tôn trọng lẫn nhau, tình cảm không còn, sống ly thân từ tháng 4/2020 cho đến nay. Nay chị T xác định không còn tình cảm vợ chồng và không còn muốn tiếp tục chung sống với anh H, còn anh H thì cũng thờ ơ, không còn quan tâm trong tình cảm đối với chị T, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Do đó, tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Nghĩ nên chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh H.

[3] Về con chung: Chị T và anh H có 02 con chung tên Hoàng Thụy Minh N – sinh ngày 16/01/2012 và Hoàng Thụy Khánh N – sinh ngày 11/02/2016. Các con hiện nay do anh H đang nuôi dưỡng. Anh H yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con chung, chị T đồng ý giao 02 con chung cho anh H nuôi dưỡng. Xét nguyện vọng của chị T và anh H là tự nguyện, nên ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc giao cho anh H nuôi dưỡng 02 con chung.

Anh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng cho con, nên không giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị T và anh H khai vợ chồng không có nợ chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[5] Về tài sản chung: Chị T và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[6] Về án phí: Chị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Phương T được ly hôn với anh Hoàng Quốc H.

2. Về con chung: Giao 02 cháu Hoàng Thụy Minh N – sinh ngày 16/01/2012 và Hoàng Thụy Khánh N – sinh ngày 11/02/2016 cho anh Hoàng Quốc H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Nguyễn Thị Phương T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Khi cần thiết, chị Nguyễn Thị Phương T và anh Hoàng Quốc H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu về việc cấp dưỡng cho con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương T phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) chị Nguyễn Thị Phương T nộp theo biên lai thu số 0004680 ngày 18/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được tính trừ vào án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Suối Cát;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Nguyệt